

Với bộ tài liệu giải bài tập SBT Tiếng anh lớp 8 **Test yourself 1** SBT chi tiết nhất được tổng hợp kiến thức trọng tâm của bài và lời giải hay của các bài tập trong sách bài tập nằm trong nội dung chương trình giảng dạy bộ môn Tiếng anh lớp 8 giúp các em học sinh dễ dàng tiếp thu và củng cố kiến thức trong quá trình học tập. Mời quý thầy cô cùng các em học sinh tham khảo bài viết chi tiết dưới đây.

**Giải Tiếng Anh 8 SBT Test yourself 1 sách mới**

**1. Write the words in the correct boxes. (Viết những từ vào khung chính xác.)**

Cluster	Words
/br/	break, broom
/pr/	programme, pretty
/bl/	blog, blood
/cl/	clap, click
/sk/	skate, scan
/sp/	span, special
/st/	sticker, steak

**2. Write the right word/ phrase under each picture. (Viết từ/ cụm từ đúng bên dưới mỗi hình.)**

1. buffalo-drawn cart	2. abbreviations
3. beach games	4. pastures
5. communal house	6. costumes
7. terraced fields	8. Nomads

**3. Choose A, B, C, or D to complete each sentence. (Chọn A, B, C và D để hoàn thành mỗi câu.)**

1. A	2. C	3. A	4. B	5. D
6. B	7. A	8. D	9. A	10. C

**Hướng dẫn dịch:**

1. Mỹ là một quốc gia đa văn hóa với hơn 80 nhóm dân tộc.

2. Trong số các dân tộc thiểu số, người Tày có dân số lớn nhất
3. Ngày nay nhiều người nghiện vi tính và điện thoại di động. Họ sử dụng chúng rất nhiều.
4. Những hoạt động nghỉ ngơi làm bạn cảm thấy thư giãn. Bạn thích 1 làm chúng trong thời gian rảnh.
5. Tôi thích đi chơi với bạn thân nhất của tôi Susan vào cuối tuần. Chúng tôi đi xem hàng hoặc đi xem phim.
6. Ba mẹ và tôi đều giúp đỡ cừu của gia đình. Chúng tôi cho chúng ăn trên đồng cỏ ở cuối làng.
7. Một cái lều có thể dễ dàng được kéo xuống và dễ di chuyển hơn một căn lều của người Mông cổ.
8. Nick, chúng ta sẽ đi đến sự kiện văn hóa 2moro. Bạn có muốn tham gia không?
9. Bạn nghĩ bảo tàng nào thú vị nhất ở Hà Nội?

Tôi nghĩ là bảo tàng Dân tộc học.

10. Những người tình nguyện phải làm việc chăm chỉ hơn bình thường để cứu những con vật đang chết từ cháy rừng.

**4. Read the passage and do the tasks that follow. (Đọc đoạn văn và làm nhiệm vụ cho phép.)**

**Hướng dẫn dịch:**

Người sống lang thang trên bờ biển

Sau khi nghỉ hưu, chú tôi, một người yêu biển, đã có một hoạt động nghỉ ngơi kỳ lạ: ông ấy dành hầu hết các buổi sáng ở bãi biển, tìm những thứ mà biển dạt vào bờ. Ông nói: Nó là một hoạt động nghỉ ngơi nhiều lợi ích. Tôi có thể tập thể dục. Uốn người, nhặt nhanh, đi bộ. Tôi có thể thở trong không khí trong lành và thưởng thức sự mênh mông và yên tĩnh của biển. Thỉnh thoảng tôi xem trẻ con chơi những trò chơi bãi biển và cảm giác mình trẻ lại vài tuổi. Cùng lúc đó, tôi cũng có thể làm sạch bãi biển. Nó là một công việc tình nguyện phải không? Nhiều thứ tôi nhặt được từ biển vẫn còn hữu ích cho ai đó. Tôi lau sạch chúng và bán chúng ở chợ phiên Chủ nhật trong thị trấn gần đó. Bạn có biết bất kỳ hoạt động nghỉ ngơi nào mà trả tiền cho bạn không? Của tôi thì có đấy.

a. The questions below are wrong. Correct them. (Những câu hỏi bên dưới là sai. Sửa chúng.)

1. Who is a lover of the sea?
2. Which part of the day does he go to the beach, morning or the afternoon?
3. What is the sea like?
4. What kind of volunteer work does he do?

**Hướng dẫn dịch:**

1. Ai là người yêu biển?

Chú tôi.

2. Ông ấy đi đến bãi biển vào buổi nào, buổi sáng hay buổi chiều?

Ông ấy đi vào buổi sáng.

3. Biển như thế nào?

Nó mênh mông và tĩnh lặng.

4. Ông ấy làm loại công việc tình nguyện nào?

Làm sạch bãi biển.

b. Make questions for the answers below. (Tạo câu hỏi cho câu trả lời bên dưới.)

1. When did writer's uncle take up this strange leisure activity?
2. What does he enjoy about the sea? The vastness and quietness of it.
3. How does he feel watching the children playing beach games?
4. What does he do with the things he finds on the beach?

**Hướng dẫn dịch:**

1. Chú của tác giả bắt đầu thực hiện hoạt động thư giãn kỳ lạ này khi nào?

2. Ông ấy thích gì về biển?

3. Ông ấy cảm nhận như thế nào khi xem bọn trẻ chơi những trò chơi trên biển?
4. Ông ấy làm gì với những thứ ông ấy tìm được trên biển?
5. Rearrange the sentences ...(Sắp xếp lại những câu theo đúng thứ tự để hoàn thành bài phỏng vấn.)

D -> H -> A -> J -> B -> F -> I -> E -> G -> C

**Hướng dẫn dịch:**

- Bạn đã từng đến miền quê chưa Nguyễn?
- Có, nhiều lần rồi.
- Bạn có thích những trải nghiệm đó không?
- Hầu như là có. Một lần mình thăm vườn trái cây ở Lái Thiêu vào mùa xoài. Mình chưa bao giờ ăn nhiều xoài đến vậy trong đời. Chúng rất ngon, đặc biệt là khi bạn có thể tự hái chúng và ăn chúng tươi từ trên cây.
- Và những điều bạn không thích?
- Sự bất tiện. Tháng rồi mình và bạn học đến một lễ hội của người Tày ở Sa Pa. Mình bị thủng lốp xe và mình đã không thể tìm được nơi nào vá nó.
- Thế còn về con người?
- Con người à? Mình yêu họ. Họ rất thân thiện và họ sống đơn giản hơn người thành phố".
- Cảm ơn, Nguyễn đã dành thời gian với chúng tôi.
- Không sao.

**6. Read the passage and answer the questions. (Đọc đoạn văn và trả lời các câu hỏi.)**

**Hướng dẫn dịch:**

**LÀNG TÔI**

Chúng tôi là người Kh'me Krom, một trong những nhóm dân lớn nhất ở miền Nam Việt Nam. Chúng tôi sống bằng nghề làm ruộng hết là lúa và bắt cá ở sông Mê Kông.

Cuộc sống đôi khi khó khăn bởi vì công việc của chúng tôi phụ thuộc nhiều vào thời tiết. Khi không vào gian thu hoạch, đàn ông trong làng đi đánh cá từ sáng sớm và chỉ tri sau buổi chiều tối. Khi họ trở về, hầu hết phụ nữ trong làng sẽ chờ họ ở sông. Họ chờ để mua cá mà họ sẽ bán sau đó ở chợ địa phương hoặc mai qua thị trấn bên cạnh để bán giá cao hơn. Bọn trẻ chúng tôi cũng sẽ ở đi. Chúng tôi thích chạy quanh bãi biển và chờ tàu vào.

Lễ hội quan trọng nhất của chúng tôi trong năm là Chôi Chnam Thmay, mà ăn mừng năm mới. Nó rơi vào giữa tháng 4. Mỗi gia đình cố gắng chuẩn bị thật tốt cho những hoạt động lễ hội. Cộng đồng cũng thăm và giúp đỡ những gia đình nghèo để mọi người đều có một năm mới vui vẻ.

**Đáp án:**

1. In the South of Viet Nam.
2. Because their jobs depend heavily on the weather.
3. In the afternoon, when the fishing boats come in.
4. They sell them at the local market or the town nearby.
5. It's celebration of the New Year.
6. The poor families because they want everybody to have a happy New Year.

**Hướng dẫn dịch:**

1. Người Khmer Krom sống ở đâu?

Ở miền Nam Việt Nam.

2. Tại sao cuộc sống khó khăn đối với người Khmer?

Bởi vì công việc của họ phụ thuộc nhiều vào thời tiết.

3. Khi nào phụ nữ và trẻ con trong làng đi đến bờ sông?

Vào buổi chiều, khi tàu đánh cá vào.

4. Phụ nữ làm gì với cá họ mua từ ngư dân?

Họ bán chúng ở chợ địa phương hoặc thị trấn gần đó.

5. Chọi Chnam Thmay là gì?

Nó là việc ăn mừng năm mới.

6. Ai được giúp đỡ bởi cộng đồng vào lễ hội này? Tại sao?

Những gia đình nghèo bởi vì họ muốn mọi người có một năm mới vui vẻ.

**7. Find and correct ONE mistake in each sentence. (Tìm và sửa một lỗi trong mỗi câu.)**

1. read => reading

2. are => is

3. many => much

4. as => than

5. more => most

6. to make => making

7. What => which

8. to watch => watching

9. the => a

10. a => the

**Hướng dẫn dịch:**

1. Tôi thích đọc truyện tranh trong thời gian rảnh.

2. Đối với vài người, huấn luyện thú nuôi là việc khó khăn.

3. Người ở Việt Nam có bao nhiêu thời gian nghỉ ngơi mỗi ngày?

4. Một con lạc đà chạy chậm hơn một con ngựa.

5. Với nhiều nhóm dân tộc trên núi, ngựa vẫn là phương tiện giao thông tiện lợi nhất.

6. Mai thích làm đồ thủ công, đặc biệt là búp bê vải.

7. Bạn thích thăm nơi nào: núi hay biển?
8. Tôi thường cố gắng hoàn thành bài tập về nhà trước khi xem ti vi.
9. Có một bức tranh đầy màu sắc trên tường.
10. Cuộc sống ở miền quê như thế nào?

**8. Rearrange the words/ phrases given to make complete sentences. (Sắp xếp lại những từ/ cụm từ được cho để hoàn thành câu.)**

1. Nowadays teenagers rely on technology more than in the past.
2. In our country, it is against the law to discriminate against any ethnic group.
3. Some minorities in the mountains still keep their traditional ways of life.
4. I had my first experience of farm work on a trip to the countryside.
5. Sitting in front of a Computer all day can cause health problems.
6. We live a different life from many other people: a nomadic life.
7. Life in the countryside has changed a lot over the past ten years.
8. Sa Pa's terraced fields are among the most beautiful in the world.

***Hướng dẫn dịch:***

1. Ngày nay thanh thiếu niên lệ thuộc vào công nghệ hơn trong quá khứ.
2. Ở nước ta, phân biệt bất kì dân tộc nào là phạm pháp.
3. Vài dân tộc thiểu số trên miền núi vẫn giữ cách sống truyền thống của họ.
4. Tôi có kinh nghiệm đầu tiên về việc đồng áng vào chuyến đi đến miền quê.
5. Ngồi trước máy tính suốt ngày có thể gây ra những vấn đề sức khỏe.
6. Chúng tôi sống cuộc sống khác nhau từ nhiều người khác nhau: cuộc sống du mục.
7. Cuộc sống ở miền quê đã thay đổi nhiều từ 10 năm trước.

8. Cảnh đồng ruộng bậc thang của Sa Pa là một trong những cảnh đồng ruộng đẹp nhất trên thế giới.

**CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download tài liệu giải bài tập SBT Tiếng anh lớp 8 **Test yourself 1** sách mới được tổng hợp chi tiết, hay nhất với file word, pdf hoàn toàn miễn phí. Chúc các em học sinh đạt được những kết quả tốt trong kỳ thi sắp tới.